

DANH SÁCH TRÍCH NGANG
Của tập thể đề nghị Bộ Giáo dục và Đào tạo tặng Bằng khen
Về việc thực hiện Đề án Phát triển giáo dục mầm non giai đoạn 2018-2025

STT	Trường mầm non	Tóm tắt thành tích
1	Trường Mầm non Hoa Hồng	1. Năm học 2017-2018: Tập nhà trường được tặng Huân chương Lao động hạng ba 2. Năm học 2018-2019: Tập thể LĐTĐ * Quy mô trường lớp, tỷ lệ huy động: - Nhà trường có 21 nhóm/lớp với 463 học sinh, duy trì đến cuối năm đạt 100% - Tỷ lệ huy động: Nhà trẻ 35,6%, mẫu giáo 100%. * Chất lượng học sinh: - Chất lượng giáo dục học sinh: Tổng số trẻ đạt $463/463 = 100\%$; - Chất lượng chăm sóc học sinh: Trẻ có cân nặng BT: $452/463 = 97,6\%$; chiều cao BT: $449/463 = 97\%$; 100% trẻ an toàn; tỷ lệ chăm, bé ngoan 99%, bé sạch 100%. - Tổ chức cho 100% học sinh ăn bán trú tại trường * Chất lượng đội ngũ: Giáo viên dạy giỏi các cấp $20/24 = 83,3\%$ (trong đó: giỏi cấp tỉnh 4, giỏi cấp huyện 8, giỏi cấp trường 8). * Cơ sở vật chất: Tổng số có 21 phòng học. Trong đó: 8 phòng học kiên cố, tỉ lệ 38,1%, 13 phòng học bán kiên cố, tỉ lệ 61,9% * Duy trì trường chuẩn quốc gia mức độ 1, kiểm định chất lượng cấp độ 2; Duy trì chuẩn phổ cập GDMN cho trẻ 5 tuổi. * Chất lượng hội thi của trẻ: Nhà trường đạt giải 3 trong Hội thi Đồ dung đồ chơi cấp huyện 3. Năm học 2019-2020: Tập thể LĐXS * Quy mô trường lớp, tỷ lệ huy động:

	- Nhà trường có 20 nhóm/lớp với 445 học sinh, duy trì đến cuối năm đạt 100% - Tỷ lệ huy động: Nhà trẻ 42%, mẫu giáo 100%. * Chất lượng học sinh: - Chất lượng giáo dục học sinh: Tổng số trẻ đạt $445/445 = 100\%$; - Chất lượng chăm sóc học sinh: Trẻ có cân nặng BT: $433/445 = 97,3\%$; chiều cao BT: $431/445 = 96,9\%$; 100% trẻ an toàn; tỷ lệ chăm, bé ngoan 99%, bé sạch 100%. - Tổ chức cho 100% học sinh ăn bán trú tại trường * Chất lượng đội ngũ: Giáo viên dạy giỏi các cấp $17/20 = 85\%$ (trong đó: giỏi cấp tỉnh 4, giỏi cấp huyện 6, giỏi cấp trường 7). * Cơ sở vật chất: Tổng số có 20 phòng học. Trong đó: 7 phòng học kiên cố, tỉ lệ 35%, 13 phòng học bán kiên cố, tỉ lệ 65%. * Duy trì trường chuẩn quốc gia mức độ 1, kiểm định chất lượng cấp độ 2; Duy trì chuẩn phổ cập GDMN cho trẻ 5 tuổi. * Chất lượng hội thi của trẻ: 178 trẻ đạt danh hiệu "Bé khéo - bé tài năng" cấp trường (trong đó: 01 giải xuất sắc, 25 giải nhất, 30 giải nhì, 40 giải ba, 82 giải khuyến khích). 4. Năm học 2020-2021: Tập thể LĐXS * Quy mô trường lớp, tỷ lệ huy động: - Nhà trường có 19 nhóm/lớp với 428 học sinh, duy trì đến cuối năm đạt 100% - Tỷ lệ huy động: Nhà trẻ 46,3%, mẫu giáo 100%. * Chất lượng học sinh: - Chất lượng giáo dục học sinh: Tổng số trẻ đạt $428/428 = 100\%$; - Chất lượng chăm sóc học sinh: Trẻ có cân nặng BT: $416/428 = 97,2\%$; chiều cao BT: $414/428 = 96,7\%$; 100% trẻ an toàn; tỷ lệ chăm, bé ngoan 99%, bé sạch 100%. - Tổ chức cho 100% học sinh ăn bán trú tại trường
--	---

	* Chất lượng đội ngũ: Giáo viên dạy giỏi các cấp $21/25 = 84\%$ (trong đó: giỏi cấp tỉnh 4, giỏi cấp huyện 8, giỏi cấp trường 9). * Cơ sở vật chất: Tổng số có 19 phòng học. Trong đó: 8 phòng học kiên cố, tỉ lệ 42,1%, 11 phòng học bán kiên cố, tỉ lệ 57,9%. * Duy trì trường chuẩn quốc gia mức độ 1, kiểm định chất lượng cấp độ 2; Duy trì chuẩn phổ cập GDMN cho trẻ 5 tuổi. * Chất lượng hội thi của trẻ: - 171 trẻ đạt danh hiệu "Bé tài năng" cấp trường (trong đó: 01 giải xuất sắc, 25 giải nhất, 30 giải nhì, 35 giải ba, 80 giải khuyến khích). 5. Năm học 2021-2022: Tập thể LĐXS - UBND tỉnh tặng Bằng khen * Quy mô trường lớp, tỷ lệ huy động: - Nhà trường có 18 nhóm/lớp với 412 học sinh, duy trì đến cuối năm đạt 100% - Tỷ lệ huy động: Nhà trẻ 45,5%, mẫu giáo 100%. * Chất lượng học sinh: - Chất lượng giáo dục học sinh: Tổng số trẻ đạt $412/412 = 100\%$; - Chất lượng chăm sóc học sinh: Trẻ có cân nặng BT: $401/412 = 97,3\%$; chiều cao BT: $398/412 = 96,6\%$; 100% trẻ an toàn; tỷ lệ chăm, bé ngoan 99%, bé sạch 100%. - Tổ chức cho 100% học sinh ăn bán trú tại trường * Chất lượng đội ngũ: Giáo viên dạy giỏi các cấp $21/25 = 84\%$ (trong đó: giỏi cấp tỉnh 4, giỏi cấp huyện 8, giỏi cấp trường 9). * Cơ sở vật chất: Tổng số có 18 phòng học. Trong đó: 8 phòng học kiên cố, tỉ lệ 44,4%, 10 phòng học bán kiên cố, tỉ lệ 55,6%, * Duy trì trường chuẩn quốc gia mức độ 1, kiểm định chất lượng cấp độ 2; Duy trì chuẩn phổ cập GDMN cho trẻ 5 tuổi.
--	---

	* Chất lượng Hội thi của trẻ: 165 trẻ đạt danh hiệu "Bé tài năng" cấp trường (trong đó: 01 giải xuất sắc, 30 giải nhất, 35 giải nhì, 45 giải ba, 54 giải khuyến khích). 6. Năm học 2022-2023: Tập thể LĐXS - UBND huyện tặng giấy khen * Quy mô trường lớp, tỷ lệ huy động: - Nhà trường có 15 nhóm/lớp với 403 học sinh, duy trì đến cuối năm đạt 100% - Tỷ lệ huy động: Nhà trẻ 52,3%, mẫu giáo 100%. * Chất lượng học sinh: - Chất lượng giáo dục học sinh: Tổng số trẻ đạt 403/403= 100%; - Chất lượng chăm sóc học sinh: Trẻ có cân nặng BT: 392/403 = 97,3%; chiều cao BT: 389/403 = 96,5%; 100% trẻ an toàn; tỷ lệ chăm, bé ngoan 99%, bé sạch 100%. - Tổ chức cho 100% học sinh ăn bán trú tại trường * Chất lượng đội ngũ: Giáo viên dạy giỏi các cấp 20/23 = 87% (trong đó: giỏi cấp tỉnh 4, giỏi cấp huyện 10, giỏi cấp trường 6). * Cơ sở vật chất: Tổng số 15 phòng học (phòng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ). * Duy trì trường chuẩn quốc gia mức độ 1, kiểm định chất lượng cấp độ 2; Duy trì chuẩn phổ cập GDMN cho trẻ 5 tuổi. * Chất lượng Hội thi của trẻ: 161 trẻ đạt danh hiệu "Bé khéo- bé tài năng" cấp trường (trong đó: 01 giải xuất sắc, 25 giải nhất, 30 giải nhì, 40 giải ba, 65 giải khuyến khích). * Chất lượng Hội thi của giáo viên: Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp huyện có 9/9 giáo viên dự thi đạt 100% giáo viên dạy giỏi cấp huyện; Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh có 4/4 giáo viên dự thi đạt 100% giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh, 2/4 giáo viên dự thi đều đạt kết quả cao được Sở GD&ĐT tặng giấy khen. 7. Năm học 2023-2024: Tập thể LĐXS - UBND tỉnh tặng Cờ thi đua xuất sắc, UBND tỉnh tặng Bằng khen; Có 02 cá nhân được Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen.
--	---

		Ngày 01/02/2024 trường được thành lập mới và đi vào hoạt động trên cơ sở sát nhập 2 trường mầm non trên địa bàn thị trấn Mường Ảng. CSVC được xây dựng mới tại địa điểm mới (tổ dân phố 3, thị trấn Mường Ảng, huyện Mường Ảng). * Quy mô trường lớp, tỷ lệ huy động - Nhà trường có 16 nhóm/lớp với 393 học sinh, duy trì đến cuối năm đạt 100% - Tỷ lệ huy động: Nhà trẻ 51,2%, mẫu giáo 100%. * Chất lượng học sinh: - Chất lượng giáo dục học sinh: Tổng số trẻ đạt $393/393 = 100\%$; - Chất lượng chăm sóc học sinh: Trẻ có cân nặng BT: $384/393 = 97,7\%$; chiều cao BT: $381/393 = 97\%$; 100% trẻ an toàn; tỷ lệ chăm, bé ngoan 99%, bé sạch 100%. - Tổ chức cho 100% học sinh ăn bán trú tại trường - Trường được công nhận trường học an toàn phòng chống tai nạn thương tích. - Tổ chức các chuyên đề, hoạt động trải nghiệm tập thể cho trẻ: Ngày Hội đến trường của bé, Bé vui Tết Trung thu, Tết sum vầy, tiệc Buffet, Bé làm chiến sỹ, Bé với an toàn giao thông, Thăm quan trường Tiểu học, hồ Điều hoà. * Chất lượng đội ngũ: Giáo viên dạy giỏi các cấp $18/21 = 85,7\%$ (trong đó: giỏi cấp tỉnh 3, giỏi cấp huyện 6, giỏi cấp trường 9). * Cơ sở vật chất: Được xây dựng khang trang hiện đại, đồng bộ, kiên cố. Tổng số 16 nhóm lớp học kếp kín, phòng hiệu bộ có 06 phòng; 01 văn phòng; 01 phòng đa năng; 01 phòng kismats; 01 phòng PTVĐ; 01 phòng họp; 01 nhà bếp; 01 nhà bảo vệ; có nhà xe của CBGV, NV; có hệ thống phòng cháy chữa cháy; 33 mắt cam, có 02 nhà vệ sinh của CBGV, NV; 01 nhà chứa rác. * Duy trì trường chuẩn quốc gia mức độ 1, kiểm định chất lượng cấp độ 2; Duy trì chuẩn phổ cập GDMN cho trẻ 5 tuổi. * Chất lượng hội thi của trẻ:
--	--	---

		- 162 trẻ đạt danh hiệu "Bé khéo - bé tài năng" cấp trường (trong đó: 01 giải xuất sắc, 25 giải nhất, 30 giải nhì, 35 giải ba, 54 giải khuyến khích); Giải tập thể: Nhất 3, nhì 4, ba 4, khuyến khích 5. - Trẻ tham gia cuộc thi “Sáng tác sản phẩm truyền thông nâng cao nhận thức về Bình đẳng giới dành cho trẻ em vùng dân tộc thiểu số và miền núi huyện Mường Ảng năm 2024” do Hội Liên hiệp phụ nữ và Huyện đoàn Mường Ảng tổ chức: Giải tập thể đạt 2 giải: 01 giải ba, 1 giải khuyến khích; Giải cá nhân đạt 02 giải khuyến khích. 8. Năm học 2024-2025: Tập thể nhà trường được đánh giá HTXSNV - Đề nghị UBND tỉnh công nhận Tập thể LĐXS. Công đoàn nhà trường được đánh giá HTXSNV - Đề nghị LĐLĐ tỉnh tặng Bằng khen. * Quy mô trường lớp, tỷ lệ huy động - Nhà trường có 14 nhóm/lớp với 358 học sinh, duy trì đến cuối năm đạt 100% - Tỷ lệ huy động: Nhà trẻ đạt 46,4%; Mẫu giáo đạt 100% * Chất lượng học sinh: - Chất lượng chăm sóc trẻ: Trẻ có cân nặng phát triển bình thường 97,7%; trẻ có chiều cao phát triển bình thường đạt 96,4%; không có trẻ suy dinh dưỡng thể gầy còm và thấp còi mức độ nặng, không có trẻ thừa cân béo phì. 100% trẻ an toàn; tỷ lệ chăm, bé ngoan 99%, bé sạch 100%. - 100% trẻ được ăn bán trú tại trường và được học 2 buổi/ ngày - Chất lượng giáo dục trẻ cuối năm đạt 100%. 100% trẻ 5 tuổi hoàn thành Chương trình giáo dục mầm non, bàn giao cho trường Tiểu học. - Trong năm nhà trường tổ chức các trải nghiệm tập thể cho trẻ: Tết trung thu; Bé làm chiến sỹ; Tết sum vầy; Tiệc Buffe; Ngày hội Stem; Ngày Hội đọc sách; Bé với an toàn giao thông, Mùa hè sôi động, Thăm quan trường Tiểu học, Hồ điều hòa. - Trường được công nhận trường học an toàn phòng chống tai nạn thương tích.
--	--	---

		* Chất lượng đội ngũ: Giáo viên dạy giỏi các cấp: 21/23 giáo viên, trong đó: Giỏi cấp tỉnh 03, giỏi cấp huyện 09, giỏi cấp trường 09. * Cơ sở vật chất: Tổng số 14 nhóm lớp học kếp kín, phòng hiệu bộ có 06 phòng; 01 văn phòng; 01 phòng đa năng; 01 phòng kismats (tin học); 01 phòng PTVĐ; 01 phòng họp; 01 phòng thư viên; 01 nhà bếp; 01 nhà bảo vệ; 01 phòng kho; có nhà xe của CBGV, NV; có hệ thống phòng cháy chữa cháy; 33 mắt cam, có 02 nhà vệ sinh của CBGV, NV; 01 nhà chứa rác. * Trường được công nhận trường chuẩn quốc gia mức độ 2, kiểm định chất lượng cấp độ 3; Duy trì chuẩn phổ cập GDMN cho trẻ 5 tuổi. * Kết quả các cuộc thi: - Hội thi "Bé tài năng" cấp huyện: Tập thể nhà trường đạt giải nhất, nhà trường có 20/20 trẻ tham gia dự thi đều đạt danh hiệu (trong đó: Xuất sắc 01, giải nhất 03, giải nhì 08, giải ba 04, giải KK 04). - Hội thi GVDG cấp huyện: Có 9/9 giáo viên tham dự hội thi đều đạt danh hiệu GVDG cấp huyện.
--	--	--